

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2021/HSST
Ngày 03-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH P TH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Tú
2. Ông Vũ Mạnh Cường

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26 /2020/TLST-HS ngày 02/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Đức T** - Sinh ngày 01/01/1999. Tên gọi khác: không. Nơi Đ ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu Đ, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Nguyễn Đức T, sinh năm 1968; Mẹ đẻ: Phạm Thị T, sinh năm 1968

Vợ, con: chưa có. Tiền sự, tiền án, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/9/2020; hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Chị Hà Thị Hải L, sinh ngày 04/10/2003

Địa chỉ: Khu X, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ

(có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị L:

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1978 (là mẹ đẻ của chị L)

Địa chỉ: Khu X, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khu Đ, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Bà Lê Thị Hồng M, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu Xóm C, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/8/2020, chị **Hà Thị Hải L**, sinh ngày 04/10/2003, nơi Đ ký hộ khẩu thường trú: khu X, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ đến nhà bạn là Phạm Tiến D, sinh năm 2001 ở khu B, xã V, huyện C để dự sinh nhật. Tại nhà anh D, chị L có ngồi ăn cơm và uống rượu cùng anh Phạm Tiến D, anh Hà Hồng Đ - sinh năm 2002, anh Nguyễn Xuân T - sinh năm 2001 đều ở xã V, huyện C, Nguyễn Đức T - sinh năm 1999 ở khu Đ, xã T, huyện C và một số người khác trong gia đình D. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T, anh Đ, anh T và chị L đến quán bia T ở khu Xóm C, xã T, huyện C để uống bia. Sau khi uống bia được khoảng 05 phút thì anh Đ mượn xe máy và cầm ví của chị L về trước. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày do chị L có biểu hiện say rượu, bia nên T nói với chị L là lên xe của T để T trở về nhà (T và chị L mới quen biết nhau và không có quan hệ tình cảm gì). T điều khiển xe máy của mình trở chị L ngồi giữa, anh T ngồi phía sau đi về hướng xã P, huyện C. Khi đi đến gần Ủy ban nhân dân xã P, T nhìn thấy nhà nghỉ T thuộc khu Xóm C, xã P, T nảy sinh ý định vào nhà nghỉ Tiến M để quan hệ tình dục với chị L. T điều khiển xe đi vào nhà nghỉ T thì anh T có hỏi T là: "*Sao vào đây*", T có trả lời anh T là "*Trời đang mưa nên vào đây nghỉ, sáng mai về*". T vào thuê 02 phòng nghỉ là phòng số 02 và phòng số 03. T dìu chị L vào phòng số 02, còn anh T một mình vào phòng số 03. Khoảng 15 phút sau thì anh T sang phòng T hỏi mượn chìa khóa xe của T để về nhà trước. T đồng ý và đưa chìa khóa xe cho anh T rồi quay lại phòng nằm ngủ cùng chị L. Đến khoảng 00 giờ ngày 19/8/2020, T tỉnh dậy. Lợi dụng chị L đang

say rượu nên T nảy sinh ý định hiếp dâm chị L. T tự cởi quần bò, quần lót (loại quần tam giác, màu đen) của chị L và quần áo của mình rồi nằm lên trên người chị L, dùng tay phải cầm dương vật đã cương cứng của mình đưa vào bên trong âm đạo của chị L thực hiện hành vi giao cấu với chị L. Khoảng 05 phút sau, T dùng 02 tay cởi áo cộc tay và cởi áo lót của chị L rồi tiếp tục giao cấu với chị L. Sau khi giao cấu với chị L được khoảng 15 phút thì T xuất tinh vào trong âm đạo của chị L, sau đó T nằm ôm chị L ngủ.

Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 19/8/2020, T tỉnh dậy mặc quần cho mình, (T không mặc áo) rồi T lấy quần mặc cho chị L. Do trong phòng có mùi nôn khó chịu nên T cõng chị L sang phòng số 05 ngủ. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, T tỉnh dậy thấy chị L vẫn nằm ngủ bên cạnh trong tư thế nằm ngửa nên T lại nảy sinh ý định hiếp dâm chị L. T dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục của chị L, T thấy dương vật của mình cương cứng nên T tự cởi quần của mình ra rồi cởi quần bò và quần lót của chị L. T nằm lên người chị L và thực hiện việc giao cấu. Khi giao cấu với chị L được khoảng 15 phút thì dương vật của T không cương cứng nữa nên T rút dương vật của mình ra khỏi âm đạo của chị L rồi nằm ngủ bên cạnh chị L. Khoảng 40 phút sau, chị L tỉnh dậy thấy T nằm bên cạnh mình, trên người T không mặc quần áo, chị L thấy đau, rát ở bộ phận sinh dục, chị L mặc quần áo và đi ra khỏi phòng, đứng ở cửa nhà nghỉ T. Khoảng 06 giờ sáng ngày 19/8/2020, anh Nguyễn Xuân T gọi điện cho anh Hà Hồng Đ bảo anh Đ mang trả xe máy cho chị L. Đến 06 giờ 20 phút cùng ngày thì anh T và anh Đ đến nhà anh Nguyễn Hán H - sinh năm 1991 nhà ở khu Xóm C, xã P, huyện C (nhà anh H cách nhà nghỉ T 50m) nhờ anh H gửi trả chị L 01 xe máy, 01 chiếc ví (bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên L, số tiền 30.000đ và 01 điện thoại di động). Còn chị L, sau khi đứng ở cổng nhà nghỉ T được khoảng 30 phút thì anh Nguyễn Hán H đi qua thấy L giống với hình ảnh trong chứng minh thư nhân dân mà trước đó anh Đ và anh T gửi nên anh H đã bảo chị L đi theo lấy tài sản, sau đó chị L đi theo anh H đến nhà anh H nhận các tài sản trên. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, chị L về nhà và kể lại sự việc trên cho bà Nguyễn Thị S (là mẹ đẻ của chị L. Sau đó, bà S và chị L đến Công an xã P và Công an huyện Cẩm Khê trình báo.

Ngày 19/8/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã thu giữ mẫu máu của chị Hà Thị Hải L và tạm giữ của chị Hà Thị Hải L: 01 điện thoại OPPO A92020, IMEI 1: 866967043038655, IMEI 2: 866967043038648, máy có 01 sim Viettel số 0399033052. Ngày 21/8/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã tạm giữ của chị Hà Thị Hải L: 01 quần bò màu xám, loại quần có khóa và S dụng dây rút. 01 áo cộc

tay màu nâu. 01 áo lót nữ màu đen, loại áo có hai dây, 01 quần lót nữ loại tam giác màu đen.

Ngày 20/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã tạm giữ của chị Lê Thị Hồng M (chủ nhà nghỉ T), sinh năm 1976 ở khu Xóm C, xã P, huyện C: 01 ga giường màu đỏ (là ga giường của phòng số 02), 01 ga giường sáng màu có nhiều hoa văn (là ga giường ở phòng số 05), tạm giữ của anh Đặng Xuân T (chủ quán bia T), sinh năm 1975 ở khu G, xã T, huyện C: 01 tờ giấy photo ghi hóa đơn thanh toán bàn T uống bia vào khoảng 20 giờ ngày 18/8/2020 tại quán nhà anh T.

Ngày 14/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã tạm giữ 10 sợi tóc có chân của Nguyễn Đức T.

Ngày 19/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê ra quyết định trưng cầu giám định số 112 yêu cầu giám định tổn thương bộ phận sinh dục của chị Hà Thị Hải L; Tìm tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch âm đạo của chị Hà Thị Hải L;

Tại **bản kết luận giám định pháp y về tình dục** số: 30/TD/2020 ngày 20/8/2020, Trung T pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Hà Thị Hải L là: sung huyết mặt trong xung quanh hai môi bé. Màng trinh phù nề nhẹ, rách cũ ở các vị trí 03 giờ, 07 giờ, 09 giờ. Không thấy hình ảnh tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch quanh vùng âm hộ, âm đạo của cháu Hà Thị Hải L. Trên cơ thể của cháu Hà Thị Hải L có các vết thương sau: Vết bầm tím ra ở mặt trong gối phải; vết sây sát da ở mặt trước gối trái; Vết bầm tím da ở mặt trong gối trái”.

Ngày 20/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê ra quyết định trưng cầu giám định số 113 yêu cầu giám định: Trên cơ thể của Nguyễn Đức T có bị thương tích gì không? Bộ phận sinh dục của Nguyễn Đức T có dấu vết tổn thương không? Có đủ điều kiện thực hiện giao hợp không? Nguyễn Đức T có bị nhiễm HIV không?

Tại **bản kết luận giám định pháp y về tình dục** số: 31/TD/2020 ngày 26/8/2020, Trung T pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Tại thời điểm giám định trên cơ thể anh Nguyễn Đức T không có thương tích gì.

Tại thời điểm khám giám định bộ phận sinh dục của anh Nguyễn Đức T phát triển bình thường không có dấu vết tổn thương, đủ điều kiện thực hiện giao hợp.

Anh Nguyễn Đức T không bị nhiễm virus HIV”.

Ngày 20/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê ra quyết định trưng cầu giám định số 114 yêu cầu giám định: mẫu máu thu của Hà Thị Hải L (thu ngày 19/8/2020) có cồn (Ethanol) hay không? Nếu có thì nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là bao nhiêu?

Tại **bản kết luận giám định** số: 850/KLGĐ ngày 25/8/2020, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Mẫu máu chứa trong 01 ống nhựa hình trụ tròn có nắp bịt kín, kích thước 7,5 x 1cm (loại ống Heparin Tube 4ml), bên trong ống nhựa ghi Hà Thị Hải L, SN: 04/10/2003; 19/8/2020 trong bì niêm phong gửi giám định có nồng độ cồn (Ethanol). Nồng độ (cồn) Ethanol trong máu là: 124,903 miligam/100 mililit máu.*

Ngày 17/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê ra quyết định trưng cầu giám định số 138 yêu cầu giám định: có tinh trùng hay xác tinh trùng hoặc lông tóc trên 01 chiếc ga giường màu đỏ, 01 chiếc ga giường sáng màu có nhiều hoa văn thu giữ ở phòng số 02 nhà nghỉ T không? Nếu có có phải của Nguyễn Đức T, sinh năm 1999 ở khu Đ, xã T, huyện C? (mẫu gửi kèm là 10 sợi tóc có chân của Nguyễn Đức T được niêm phong trong một phong bì gián kín có chữ ký của các thành phần niêm phong).

Tại **kết luận giám định** số: 6438/C09-TT3 ngày 16/10/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Không phát hiện thấy dấu vết tinh trùng người trên hai chiếc ga trải giường gửi giám định.*

Lưu kiểu gen (ADN) theo hệ Identifiler của Nguyễn Đức T tại Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an.

Hoàn lại đối tượng giám định: phần còn lại sau giám định của các mẫu bao gồm: Một (01) chiếc ga giường màu đỏ vàng, một (01) chiếc ga giường sáng màu và mẫu tóc ghi thu của Nguyễn Đức T”.

Ngày 29/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức T về hành vi hiếp dâm.

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có mặt trình bày:

- Bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận toàn bộ hành vi 02 lần hiếp dâm chị Hà Thị Hải L ngày 19/8/2020.

- Chị Hà Thị Hải L: Đề nghị HĐXX xem xét buộc T phải bồi thường tiền tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị S (người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị L): Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật. Về bồi thường, bà S đề nghị buộc bị cáo T phải bồi thường cho chị L một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Mức bồi thường đề nghị HĐXX áp dụng quy định của Bộ luật dân sự. Bị cáo đã tự nguyện nộp tiền để bồi thường, nếu số tiền bị cáo đã nộp lớn hơn mức cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự thì gia đình bà và chị L chỉ đồng ý nhận số tiền bằng mức quy định của Pháp luật, không đồng ý nhận số tiền lớn hơn.

Bà Nguyễn Thị T: Đề nghị HĐXX áp dụng quy định pháp luật về mức bồi thường cho chị L. Hiện gia đình đã nộp hộ cho bị cáo T để bồi thường được 20.000.000đ. Sau khi HĐXX xem xét quyết định về mức bồi thường, nếu số tiền đã tạm nộp thừa so với mức quy định tối đa phải bồi thường, Bà T xin được nhận lại số tiền đã nộp thừa.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSCK -HS ngày 25/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Hiếp dâm” quy định tại điểm d khoản 2 điều 141 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm d khoản 2 Điều 141; Điểm b, s khoản 1 điều 51; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Hiếp dâm”. Xử phạt bị cáo T từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/9/2020

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2, Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật dân sự

Đề nghị HĐXX xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho chị Hà Thị Hải L gồm 01 điện thoại OPPO A92020 và 01 sim, 01 quần bò, 01 áo cộc tay, 01 áo lót nữ, 01 quần lót nữ

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ga giường màu đỏ, 01 chiếc ga giường sáng màu có nhiều hoa văn thu giữ của chị Lê Thị Hồng M và mẫu tóc ghi thu của Nguyễn Đức T;

Buộc bị cáo T phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Hà Thị Hải L số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần = 10 lần mức lương cơ sở (1.490.000đ x 10 = 14.900.000đ). Xác nhận gia đình bị cáo T (bà T, ông T) đã tạm nộp thay cho bị cáo để bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000đ. Trả lại cho bà T số tiền đã tạm nộp là 5.100.000đ.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức T đã thừa nhận: Trong khoảng thời gian 00 giờ đến 05 giờ 30 phút ngày 19/8/2020, tại nhà nghỉ T thuộc khu Xóm C, xã P, huyện C, lợi dụng chị Hà Thị Hải L, sinh ngày 04/10/2003, đăng ký hộ khẩu thường trú: khu X, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ say rượu, bia, không có khả năng phản kháng, tự vệ, Nguyễn Đức T đã 02 lần có hành vi hiếp dâm chị L.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Hiếp dâm”, được quy định tại điểm d khoản 2 điều 141 Bộ luật hình sự;

[2.2]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, được thực hiện với lỗi cố ý, đã ngang nhiên xâm phạm quyền bất khả xâm phạm thân thể của người khác, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người phụ nữ được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang,

bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo là có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật. Cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt tù cách L bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thông qua gia đình, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 14.900.000đ. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 Điều 141 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét bị cáo T là lao động tự do, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về vật chứng:

- Ngày 06/11/2020, Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho chị Hà Thị Hải L gồm 01 điện thoại OPPO A92020 và 01 sim, 01 quần bò, 01 áo cộc tay, 01 áo lót nữ, 01 quần lót nữ là hợp pháp cần được xác nhận.

- Đối với vật chứng gồm 01 ga giường màu đỏ, 01 ga giường sáng màu có nhiều hoa văn thu giữ của bà Lê Thị Hồng M và mẫu tóc ghi thu của Nguyễn Đức T: Các tài sản này không còn giá trị S dụng, bà M cũng không yêu cầu trả lại các tài sản bị thu giữ, xét nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Chị Hà Thị Hải L và bà Nguyễn Thị S (mẹ đẻ chị L) yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật. Qua kết quả giám định thấy, chị L không có thương tích, không thiệt hại về sức khỏe; Bản thân chị L và gia đình chị L cũng thừa nhận không có chi phí phí khắc phục thiệt hại nào hoặc mất, giảm các khoản thu nhập thực tế nào. Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự quy định “... *Mức bồi thường tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.*”. Mức lương cơ sở hiện nay được quy định là 1.490.000đ/ tháng.

Xét bị cáo tự nguyện bồi thường cho chị Hà Thị Hải L số tiền 14.900.000đ (= 10 lần mức lương cơ sở), vì vậy cần được xác nhận.

Bà T (mẹ đẻ bị cáo T), đề nghị được trả lại số tiền đã tạm nộp thay cho bị cáo T. Xét trả lại cho bà T số tiền đã nộp sau khi trừ đi tiền bồi thường cho chị L còn lại là 5.100.000đ là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm d khoản 2 điều 141; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2, Điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Hiếp dâm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 29/9/2020.

[2] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 ga giường màu đỏ, 01 ga giường sáng màu có nhiều hoa văn thu giữ của chị Lê Thị Hồng M; mẫu tóc ghi thu của Nguyễn Đức T.

- Xác nhận, ngày 06/11/2020, Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho chị Hà Thị Hải L gồm 01 điện thoại OPPO A92020 và 01 sim, 01 quần bò, 01 áo cộc tay, 01 áo lót nữ, 01 quần lót nữ là hợp pháp.

- Bị cáo Nguyễn Đức T có nghĩa vụ bồi thường cho chị Hà Thị Hải L số tiền 14.900.000đ (Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng chẵn). Xác nhận bị cáo T đã nộp đủ số tiền bồi thường cho chị L. Trả lại cho bà Phạm Thị T số tiền 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng chẵn) (các khoản tiền trên được xác nhận theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1054410.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 26/02/2021 với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) và 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) theo Biên lai thu tiền số 0002072 ngày 23/3/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đức T, bị hại (chị L), bà T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà M) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Những người TGT
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

